

Số: /TTr-SNNMT

Đắk Lắk, ngày tháng năm 2026

DỰ THẢO LẦN 1

TỜ TRÌNH

Dự thảo Quyết định ban hành Quy chế phối hợp thực hiện chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn giữa Văn phòng đăng ký đất đai, Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai với các cơ quan, đơn vị có liên quan trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk

Kính gửi: Ủy ban nhân dân tỉnh Đắk Lắk

Thực hiện quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật. Sở Nông nghiệp và Môi trường kính trình Ủy ban nhân dân tỉnh Đắk Lắk dự thảo Quyết định ban hành Quy chế phối hợp thực hiện chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn giữa Văn phòng đăng ký đất đai, Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai với các cơ quan, đơn vị có liên quan trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk như sau:

I. SỰ CẦN THIẾT BAN HÀNH VĂN BẢN

1. Cơ sở chính trị, pháp lý

- Luật Đất đai số 31/2024/QH15 được sửa đổi, bổ sung bởi các Luật số 43/2024/QH15, Luật số 47/2024/QH15, Luật số 58/2024/QH15, Luật số 71/2025/QH15, Luật số 84/2025/QH15, Luật số 93/2025/QH15, Luật số 95/2025/QH15, Luật số 116/2025/QH15, Luật số 130/2025/QH15 và Luật số 146/2025/QH15;

- Nghị quyết số 254/2025/QH15 của Quốc hội quy định một số cơ chế, chính sách tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong tổ chức thi hành Luật Đất đai;

- Nghị định số 101/2024/NĐ-CP của Chính phủ quy định về điều tra cơ bản đất đai; đăng ký, cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất và Hệ thống thông tin đất đai;

- Nghị định số 102/2024/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai;

- Nghị định số 151/2025/NĐ-CP của Chính phủ quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp; phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực đất đai;

- Nghị định số 226/2025/NĐ-CP của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định quy định chi tiết thi hành Luật Đất đai;

- Nghị định số 49/2026/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn một số điều của Nghị quyết số 254/2025/QH15 của Quốc hội quy định một số cơ chế, chính sách tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong tổ chức thi hành Luật Đất đai;

- Thông tư số 08/2024/TT-BTNMT của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định về thống kê, kiểm kê đất đai và lập bản đồ hiện trạng sử dụng đất;
- Thông tư số 09/2024/TT-BTNMT của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định về nội dung, cấu trúc, kiểu thông tin cơ sở dữ liệu quốc gia về đất đai và yêu cầu kỹ thuật đối với phần mềm ứng dụng của Hệ thống thông tin quốc gia về đất đai;
- Thông tư số 10/2024/TT-BTNMT của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định về hồ sơ địa chính, Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất;
- Thông tư số 25/2024/TT-BTNMT của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định xây dựng cơ sở dữ liệu quốc gia về đất đai;
- Thông tư số 26/2024/TT-BTNMT của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định kỹ thuật về đo đạc lập bản đồ địa chính;
- Thông tư số 23/2025/TT-BNNMT của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường quy định phân cấp, phân định thẩm quyền quản lý nhà nước trong lĩnh vực đất đai;
- Thông báo số 431/TB-UBND ngày 14/9/2026 của UBND tỉnh về việc phân công cơ quan soạn thảo dự thảo Quyết định quy phạm pháp luật của UBND tỉnh.

2. Cơ sở thực tiễn

Ngày 28/01/2026, UBND tỉnh ban hành Quyết định số 12/2026/QĐ-UBND ban hành Quy chế phối hợp thực hiện chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn giữa Văn phòng đăng ký đất đai, Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai với các cơ quan, đơn vị có liên quan trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk (*sau đây gọi tắt là Quy chế số 12*) theo quy định tại khoản 6 Điều 13 của Nghị định số 102/2024/NĐ-CP quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai được sửa đổi, bổ sung tại điểm a khoản 4 Điều 7 của Nghị định số 226/2025/NĐ-CP (điểm a khoản 4 Điều 7 Nghị định số 226/2025/NĐ-CP đã hết hiệu lực theo tiết g1 điểm g khoản 3 Điều 16 Nghị định số 49/2026/NĐ-CP); theo đó, Quyết định đã quy định:

- Cụ thể hóa, bảo đảm sự phối hợp giữa Văn phòng đăng ký đất đai, Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai với các cơ quan, đơn vị liên quan được thực hiện đồng bộ, thống nhất, chặt chẽ, kịp thời, công khai, minh bạch, có hiệu quả; xác định rõ cơ quan, đơn vị chủ trì, phối hợp; trách nhiệm, quyền hạn của người đứng đầu cơ quan, đơn vị; nội dung, cách thức thực hiện phù hợp với chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, quy chế tổ chức hoạt động của từng cơ quan, đơn vị;

- Hướng tới nâng cao trách nhiệm trong công tác phối hợp của các cơ quan, đơn vị liên quan;

- Bảo đảm sự phù hợp, đồng bộ và thống nhất giữa pháp luật về đất đai và các nghị định, thông tư hướng dẫn thi hành luật có liên quan; bảo đảm kế thừa, ổn

định của hệ thống văn bản quy phạm pháp luật; sửa đổi, bổ sung, thay thế các quy định trước đây chưa phù hợp với thực tiễn và quy định của pháp luật hiện hành.

Từ đó góp phần nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của Văn phòng đăng ký đất đai, Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai; thống nhất chung trong công tác phối hợp giữa Văn phòng đăng ký đất đai, Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai với các cơ quan, đơn vị có liên quan trên địa bàn toàn tỉnh (sau sáp nhập); đồng thời, phát huy vai trò lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành của Sở Nông nghiệp và Môi trường trong việc thực hiện các chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Văn phòng đăng ký đất đai, Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai.

Trong quá trình triển khai thực hiện Quy chế số 12 đã đạt được kết quả tích cực; các nội dung phối hợp cơ bản phù hợp với tình hình thực tế, đồng thời được thực hiện chặt chẽ, kịp thời, thông suốt.

Tuy nhiên, hiện nay pháp luật đất đai có một số quy định mới; trên cơ sở của quy định pháp luật đất đai hiện hành và yêu cầu thực tiễn, Trước những thay đổi của pháp luật đất đai và yêu cầu thực tiễn tại địa phương, cần rà soát, sửa đổi, bổ sung các nội dung phối hợp trong Quy chế hiện hành. Việc sửa đổi phải bảo đảm thống nhất với thẩm quyền, nhiệm vụ, trình tự, thủ tục và thời hạn giải quyết theo quy định của pháp luật; đồng bộ với các quy định của UBND tỉnh về trình tự, thủ tục hành chính về đất đai; điều kiện, diện tích tối thiểu của việc tách thửa đất, hợp thửa đất đối với từng loại đất và yêu cầu thực tiễn, như:

- Rà soát, bổ sung nội dung phối hợp trong lập, chỉnh lý, cập nhật, quản lý hồ sơ địa chính; tiếp nhận, quản lý việc sử dụng phôi Giấy chứng nhận; cập nhật, chỉnh lý, đồng bộ hóa, khai thác dữ liệu đất đai và xây dựng, quản lý, vận hành hệ thống thông tin đất đai, phù hợp với nhiệm vụ của Văn phòng đăng ký đất đai theo quy định tại điểm đ, điểm e khoản 2 Điều 13 Nghị định số 102/2024/NĐ-CP và các quy định có liên quan;

- Bổ sung trường hợp cơ quan có chức năng quản lý đất đai cấp xã xác nhận kết quả đo đạc để đưa vào sử dụng, chuyển kết quả đo đạc đến Văn phòng đăng ký đất đai, Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai thực hiện việc chỉnh lý hồ sơ địa chính, cơ sở dữ liệu đất đai đối với trường hợp đo đạc chỉnh lý bản đồ địa chính phục vụ công tác quản lý nhà nước về đất đai thuộc thẩm quyền của cấp xã hoặc theo nhu cầu của người sử dụng đất để giải quyết thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của cấp xã theo quy định tại điểm b khoản 3 Điều 12 của Nghị định số 49/2026/NĐ-CP;

- Rà soát, phân định rõ trách nhiệm của Sở Nông nghiệp và Môi trường, Ủy ban nhân dân cấp xã, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã và cơ quan có chức năng quản lý đất đai cấp xã, phù hợp với thẩm quyền theo quy định pháp luật. Tập trung trách nhiệm quản lý, chỉ đạo, hướng dẫn, kiểm tra của Sở Nông nghiệp và Môi trường tại Chương III; làm rõ trách nhiệm chuyển hồ sơ, quyết định, thông tin và kết quả giải quyết để tránh trùng lặp hoặc bỏ sót nhiệm vụ;

- Cơ chế theo dõi, đôn đốc, phản hồi và xử lý khi chậm phối hợp chưa được quy định đầy đủ; còn tình trạng chậm xác nhận, niêm yết, chuyển kết quả phối

hợp, ảnh hưởng đến tiến độ giải quyết hồ sơ. Cần xác định rõ thời điểm tiếp nhận, thực hiện và chuyển kết quả, đồng thời phân định trách nhiệm của cơ quan chủ trì và cơ quan phối hợp;

- Một số nội dung phối hợp trong đăng ký đất đai, tài sản gắn liền với đất, cấp Giấy chứng nhận cần được cập nhật theo Quyết định số 57/2026/QĐ-UBND; bổ sung, làm rõ đầu mối phối hợp của Tòa án nhân dân, cơ quan thi hành án dân sự, Sở Xây dựng, Sở Tài chính, Chi cục Quản lý đất đai, thông tin đại chúng ở địa phương và cơ quan, đơn vị được giao tiếp nhận Giấy chứng nhận tại quyết định thu hồi đất;

- Công tác đo đạc, xác nhận sản phẩm đo đạc, phối hợp xác định sai khác và xử lý trường hợp dành một phần diện tích thửa đất làm lối đi khi tách thửa, hợp thửa cần được quy định đồng bộ với Nghị định số 49/2026/NĐ-CP và Quyết định số 37/2026/QĐ-UBND;

- Nội dung phối hợp về hồ sơ địa chính, quản lý Giấy chứng nhận đã thu hồi, phối Giấy chứng nhận và cơ sở dữ liệu đất đai cần được phân tách phù hợp; làm rõ trách nhiệm bàn giao, cập nhật, quản lý, bảo mật và xử lý thông tin chưa thống nhất. Nhiệm vụ thống kê, kiểm kê đất đai cần xác định rõ trách nhiệm cung cấp dữ liệu, kiểm tra, thực hiện và chuyển giao kết quả;

Từ cơ sở pháp lý và cơ sở thực tiễn nêu trên, việc ban hành ***“Quyết định ban hành Quy chế phối hợp thực hiện chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn giữa Văn phòng đăng ký đất đai, Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai với các cơ quan, đơn vị có liên quan trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk”*** thay thế Quyết định số 12/2026/QĐ-UBND ngày 28/01/2026 của UBND tỉnh là cần thiết để bảo đảm quy định thống nhất, thuận tiện trong áp dụng và đáp ứng yêu cầu phối hợp thực hiện nhiệm vụ và bảo đảm đúng quy định hiện hành.

II. MỤC ĐÍCH BAN HÀNH, QUAN ĐIỂM XÂY DỰNG DỰ THẢO VĂN BẢN

1. Mục đích ban hành văn bản

a) Cụ thể hóa đầy đủ, kịp thời các quy định của pháp luật hiện hành, bảo đảm sự phối hợp giữa Văn phòng đăng ký đất đai, Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai với các cơ quan, đơn vị liên quan được thực hiện đồng bộ, thống nhất, chặt chẽ, kịp thời, công khai, minh bạch, có hiệu quả; đồng thời, xác định rõ cơ quan, đơn vị chủ trì, phối hợp, nội dung công việc, hồ sơ, thông tin, kết quả cần chuyển, thời hạn thực hiện và trách nhiệm khi chậm phối hợp.

b) Tăng cường hiệu lực, hiệu quả công tác phối hợp giữa Văn phòng đăng ký đất đai, Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai với các cơ quan, đơn vị có liên quan trên địa bàn toàn tỉnh; nâng cao trách nhiệm của các cơ quan, đơn vị và người được phân công thực hiện; hạn chế tình trạng chuyển hồ sơ nhiều lần, chậm phản hồi hoặc chưa xác định rõ đầu mối xử lý; bảo đảm tiến độ giải quyết thủ tục hành chính cho người sử dụng đất, chủ sở hữu tài sản gắn liền với đất.

c) Bảo đảm thống nhất việc phối hợp thực hiện nhiệm vụ đăng ký đất đai, đo đạc, quản lý hồ sơ địa chính, phối Giấy chứng nhận, cơ sở dữ liệu đất đai và thống kê, kiểm kê đất đai trên địa bàn tỉnh.

2. Quan điểm xây dựng dự thảo văn bản

a) Cụ thể hóa trách nhiệm và cơ chế phối hợp theo khoản 6 Điều 13 Nghị định số 102/2024/NĐ-CP (hợp nhất tại Văn bản hợp nhất số 46/VBHN-BNNMT), bảo đảm đúng nguyên tắc, đúng thẩm quyền, phù hợp chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của từng cơ quan, đơn vị và quy định của pháp luật chuyên ngành; phân biệt trách nhiệm quản lý, chỉ đạo với trách nhiệm trực tiếp phối hợp giải quyết công việc.

b) Bảo đảm sự phù hợp, đồng bộ và thống nhất với quy định của pháp luật đất đai và phù hợp với thực tiễn tại địa phương; bảo đảm kế thừa, ổn định của hệ thống văn bản quy phạm pháp luật; sửa đổi, bổ sung, thay thế các quy định trước đây chưa phù hợp với thực tiễn và quy định của pháp luật hiện hành.

c) Không đặt thêm thủ tục hành chính, thành phần hồ sơ, yêu cầu, điều kiện ngoài quy định của pháp luật; không làm kéo dài thời hạn giải quyết thủ tục hành chính.

d) Ưu tiên trao đổi, gửi, nhận hồ sơ, thông tin trên môi trường điện tử; khai thác thông tin, dữ liệu sẵn có, gắn với yêu cầu bảo đảm tính chính xác, thống nhất, an toàn và bảo mật.

III. QUÁ TRÌNH XÂY DỰNG DỰ THẢO VĂN BẢN

Thực hiện quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật và chỉ đạo của UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh, trong thời gian qua Sở Nông nghiệp và Môi trường đã khẩn trương, tích cực và chủ động trong việc xây dựng Quyết định ban hành Quy chế phối hợp thực hiện chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn giữa Văn phòng đăng ký đất đai, Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai với các cơ quan, đơn vị có liên quan trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk theo đúng trình tự, thủ tục của pháp luật về ban hành văn bản quy phạm pháp luật. Sở Nông nghiệp và Môi trường đã chủ trì thực hiện các hoạt động sau đây:

- Thành lập Tổ soạn thảo theo Quyết định số 1724/QĐ-SNNMT ngày 17/9/2026. Tổ soạn thảo đã xây dựng nội dung dự thảo Quyết định, tổ chức họp, trao đổi, góp ý kiến với nội dung dự thảo Quyết định;

- Gửi văn bản lấy ý kiến đến ... cơ quan, đơn vị (gồm: Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh Đắk Lắk, Tòa án nhân dân tỉnh, Văn phòng UBND tỉnh, Sở Tài chính, Sở Nội vụ, Sở Tư pháp, Sở Khoa học và Công nghệ, Sở Xây dựng, Trung tâm Phát triển quỹ đất tỉnh, Thuế tỉnh, Thi hành án dân sự tỉnh Đắk Lắk, 102 UBND xã, phường, Văn phòng đăng ký đất đai, Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai, Chi cục Quản lý đất đai). Đồng thời, đề nghị Trung tâm Công nghệ và Cổng Thông tin điện tử tỉnh đăng tải dự thảo Quyết định trên Cổng thông tin điện tử của tỉnh để lấy ý kiến rộng rãi của các tổ chức, cá nhân, các đối tượng chịu sự tác động tại Công văn số .../SNNMT-VPĐKĐĐ ngày .../.../2026. Hết thời hạn lấy

ý kiến, Sở Nông nghiệp và Môi trường đã nhận được .../... văn bản góp ý của các cơ quan, đơn vị. Đồng thời, đã nghiên cứu tiếp thu, giải trình cụ thể tại Bản tổng hợp ý kiến, tiếp thu, giải trình ý kiến góp ý của cơ quan, tổ chức, cá nhân ngày .../.../2026 gửi kèm theo;

- Gửi hồ sơ dự thảo Quyết định đề nghị Sở Tư pháp thẩm định theo Công văn số .../SNNMT-VPĐKĐĐ ngày .../.../2026. Trên cơ sở ý kiến thẩm định của Sở Tư pháp tại Báo cáo thẩm định số .../BCTĐ-STP ngày .../.../2026, Sở Nông nghiệp và Môi trường đã nghiên cứu, tiếp thu, giải trình ý kiến thẩm định tại Báo cáo số .../BC-SNNMT ngày .../.../2026 và hoàn chỉnh dự thảo Quyết định.

IV. BỐ CỤC VÀ NỘI DUNG CƠ BẢN CỦA DỰ THẢO VĂN BẢN

1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng

a) Phạm vi điều chỉnh

Quy chế quy định trách nhiệm, cơ chế phối hợp trong việc thực hiện chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn giữa Văn phòng đăng ký đất đai, Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai với các cơ quan, đơn vị có liên quan trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk theo quy định tại khoản 6 Điều 13 Nghị định số 102/2024/NĐ-CP (hợp nhất tại Văn bản hợp nhất số 46/VBHN-BNNMT).

b) Đối tượng áp dụng

Sở Nông nghiệp và Môi trường; Văn phòng đăng ký đất đai, Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai; Ủy ban nhân dân cấp xã; Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã; cơ quan có chức năng quản lý đất đai cấp xã; Bộ phận Một cửa; đơn vị, tổ chức thực hiện nhiệm vụ bồi thường, hỗ trợ, tái định cư và các cơ quan, đơn vị, tổ chức khác có liên quan trên địa bàn tỉnh.

Trong nhóm cơ quan, đơn vị có liên quan, dự thảo xác định cụ thể trách nhiệm phối hợp của Tòa án nhân dân, cơ quan thi hành án dân sự, Sở Tư pháp, Sở Xây dựng, Sở Tài chính, cơ quan thuế, Chi cục Quản lý đất đai, cơ quan được giao tiếp nhận Giấy chứng nhận tại quyết định thu hồi đất và Báo và Phát thanh, Truyền hình Đắk Lắk.

2. Bố cục của dự thảo văn bản

Dự thảo Quyết định ban hành Quy chế phối hợp thực hiện chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn giữa Văn phòng đăng ký đất đai, Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai với các cơ quan, đơn vị có liên quan trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk gồm có Quyết định và Quy chế kèm theo Quyết định, cụ thể như sau:

- Quyết định gồm có 3 điều.
- Quy chế gồm có 03 Chương, 32 điều:
 - + Chương I: Quy định chung, gồm có 05 điều, từ Điều 1 đến Điều 5;
 - + Chương II: Quy định cụ thể, gồm có 22 điều, từ Điều 6 đến Điều 27, bố trí thành 5 mục;
 - + Chương III: Tổ chức thực hiện: gồm 05 điều, từ Điều 28 đến Điều 32.

3. Nội dung cơ bản

Chương I. Quy định chung (từ Điều 1 đến Điều 5): Chương này quy định về: (1) phạm vi điều chỉnh; (2) đối tượng áp dụng; (3) nguyên tắc phối hợp; (4) nội dung phối hợp; (5) Phương thức, trình tự phối hợp và thời gian thực hiện.

Chương II. Quy định cụ thể (từ Điều 6 đến Điều 27): Chương này quy định cụ thể những nội dung gồm:

(1) Mục 1: phối hợp thực hiện đăng ký đất đai, tài sản gắn liền với đất, cấp Giấy chứng nhận; đăng ký biện pháp bảo đảm bằng quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất;

(2) Mục 2: phối hợp thực hiện đo đạc, cập nhật, chỉnh lý bản đồ địa chính;

(3) Mục 3: phối hợp thực hiện lập, chỉnh lý, cập nhật và quản lý hồ sơ địa chính; tiếp nhận, quản lý việc sử dụng phôi Giấy chứng nhận;

(4) Mục 4: phối hợp thực hiện cập nhật, chỉnh lý, đồng bộ hóa, khai thác dữ liệu đất đai; xây dựng, quản lý, vận hành hệ thống thông tin đất đai;

(5) Mục 5: phối hợp thực hiện thống kê, kiểm kê đất đai và lập bản đồ hiện trạng sử dụng đất.

Chương III. Tổ chức thực hiện (từ Điều 28 đến Điều 32): Chương này quy định rõ trách nhiệm các cơ quan, đơn vị trong việc tổ chức thực hiện gồm: (1) Sở Nông nghiệp và Môi trường; (2) Văn phòng đăng ký đất đai; (3) Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai; (4) UBND cấp xã; (5) các cơ quan, đơn vị có liên quan.

V. NHỮNG NỘI DUNG BỔ SUNG MỚI SO VỚI DỰ THẢO VĂN BẢN GỬI THẨM ĐỊNH (NẾU CÓ)

VI. DỰ KIẾN NGUỒN LỰC, ĐIỀU KIỆN BẢO ĐẢM CHO VIỆC THI HÀNH VĂN BẢN VÀ THỜI GIAN TRÌNH THÔNG QUA/BAN HÀNH

Về nguồn nhân lực cho việc thi hành Quyết định: Việc thi hành Quyết định được thực hiện thông qua bộ máy hiện hành của các sở, ngành, địa phương, không làm phát sinh tổ chức mới, không phát sinh chi phí hành chính, không làm phát sinh kinh phí thực hiện, cơ sở vật chất, trang thiết bị và chi phí gián tiếp khác.

Điều kiện bảo đảm cho việc thi hành Quyết định này gồm: phổ biến, triển khai Quyết định đến các cơ quan, đơn vị có liên quan nắm bắt kịp thời để thực hiện; giao trách nhiệm cho các cơ quan, đơn vị có liên quan trong quá trình triển khai thực hiện có trách nhiệm thường xuyên theo dõi, phản ánh, báo cáo cơ quan có thẩm quyền trong trường hợp có vấn đề phát sinh để xem xét, giải quyết; thông qua công tác kiểm tra, giám sát để nắm bắt tình hình thi hành Quyết định.

Thời gian trình thông qua/ban hành: Tháng 11 năm 2026.

Trên đây là Tờ trình về dự thảo Quyết định ban hành Quy chế phối hợp thực hiện chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn giữa Văn phòng đăng ký đất đai, Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai với các cơ quan, đơn vị có liên quan trên địa

bàn tỉnh Đắk Lắk. Sở Nông nghiệp và Môi trường xin kính trình UBND tỉnh xem xét, quyết định.

(Xin gửi kèm theo:

(1) Dự thảo Quyết định;

(2) Bản so sánh, thuyết minh nội dung dự thảo;

(3) Bản tổng hợp ý kiến, tiếp thu, giải trình ý kiến góp ý của cơ quan, tổ chức, cá nhân ngày .../.../2026 của Sở Nông nghiệp và Môi trường;

(4) Bản chụp ý kiến góp ý;

(5) Báo cáo thẩm định số .../BCTĐ-STP ngày .../.../2026 của Sở Tư pháp;

(6) Báo cáo tiếp thu, giải trình ý kiến thẩm định số .../BC-SNNMT ngày .../.../2026 của Sở Nông nghiệp và Môi trường)./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Sở Tư pháp;
- Văn phòng Sở;
- Văn phòng đăng ký đất đai;
- Lưu: VT, VPĐKĐĐ (Quốc_07b).

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Lê Minh Đức